

Bản án số: 69/2022/HS-ST  
Ngày: 30.6.2022

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN THANH KHÊ-TP ĐÀ NẴNG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có :**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Lan Anh

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Phạm Thuận  
Ông Trần Lâm

**- Thư ký phiên tòa ghi biên bản phiên tòa:** Bà Lương Lê Ngọc Linh

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng tham gia phiên tòa:** Ông Lê Thanh Tráng – Kiểm sát viên

Ngày 30.6.2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng, Tòa án nhân dân quận Thanh Khê xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hình sự sơ thẩm thụ lý số: 46/2022/TLST-HS ngày 27 tháng 05 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 46/2022/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 11 năm 2021 đối với bị cáo:

Bị cáo: **Lê Văn D.** Tên gọi khác: Không; Sinh ngày: 10 tháng 9 năm 1987 tại: Thanh Hóa; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; HKTT: Tổ dân phố Đồn T, phường Quảng T, thành phố Sầm S, tỉnh Thanh Hóa; Chỗ ở hiện nay: 105/14 Nguyễn Tri P, phường Thạc G, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng; Trình độ học vấn: Lớp 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Cha: Lê Mai H (*sinh năm: 1944*) còn sống. Mẹ: Lê Thị N (*chết*); Gia đình có bốn chị em, bị cáo là con thứ tư;

Tiền án: Chưa;

Tiền sự: chưa

Bị cáo bị bắt quả tang và tạm giữ ngày 14 tháng 3 năm 2022, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng, có mặt tại phiên tòa.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 10 giờ ngày 14/03/2022, Lê Văn D đến quán cà phê số 105 Nguyễn Tri P, phường Thạc G, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng để uống cà phê thì gặp người thanh niên tên S (*không rõ nhân thân lai lịch*). Do có nhu cầu sử dụng ma túy và biết S có thể mua được ma túy, nên D đưa 500.000 đồng nhờ S mua giúp ma túy heroin, thì Sơn đồng ý và nói D ngồi chờ. Một lúc sau, S quay lại đưa cho D 02 (*hai*) gói giấy bạc chứa ma túy heroin rồi bỏ đi. Tiếp đó, D đi vào phòng vệ sinh của quán cà phê rồi lấy ra một ít ma túy bỏ vào bơm kim tiêm (*đã mua sẵn từ trước*) để sử dụng, phần còn lại D cất giấu vào túi quần sau bên trái D đang mặc rồi tiếp tục ra uống cà phê. Đến 10 giờ 30 phút cùng ngày, khi D đang ngồi tại quán thì bị lực lượng Công an phường Thạc Gián, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng kiểm tra hành chính, phát hiện bắt quả tang. Thu giữ của Lê Văn D: 02 gói giấy bạc có chứa chất rắn màu trắng, được niêm phong ký hiệu G; 01 bơm kim tiêm; 01 điện thoại di động hiệu Iphone màu trắng, gắn sim số 0976.642.111; số Imei: 359015638363098; số tiền 133.500.000 đồng.

Ngày 14/3/2022, Công an phường Thạc Gián, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng kiểm tra hành chính phòng trọ của Lê Văn D tại số 165/14 Nguyễn Tri Phương, phường Thạc Gián, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng không thu giữ gì thêm.

Qua thử test nước tiểu, kết quả Lê Văn D dương tính với chất ma túy.

\* Bản Kết luận giám định số 39/KL-MT ngày 18 tháng 3 năm 2022 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an thành phố Đà Nẵng kết luận:

“Chất rắn màu trắng trong 02 gói giấy bạc niêm phong ký hiệu G gửi giám định là ma túy, loại Heroine; khối lượng mẫu G: 0,286 gam.” (*bút lục: 34*).

\* Vật chứng:

- Mẫu vật hoàn trả sau giám định được niêm phong trong 01 bì niêm phong số 39/KL-MT ngày 18/3/2022, có đóng dấu giáp lai của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an thành phố Đà Nẵng;

- 01 bơm kim tiêm (*của Lê Văn D dùng vào mục đích sử dụng trái phép chất ma túy*);

- 01 điện thoại di động hiệu Iphone màu trắng, gắn sim số 0976.642.111; số Imei: 359015638363098 (*là tài sản của Lê Văn D không dùng vào mục đích phạm tội*);

- Số tiền 133.500.000 đồng (*là tài sản của Lê Văn D không dùng vào mục đích phạm tội*).

Tất cả vật chứng nêu trên chuyển Chi cục Thi hành án dân sự quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng tạm thời quản lý.

Nguyên nhân dẫn đến Lê Văn D phạm tội là do nghiện ma túy, nên Dương mua ma túy về để sử dụng.

Cáo trạng số 50/CT-VKS ngày 26 tháng 05 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng truy tố Lê Văn D về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 224 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng thực hành quyền công tố Nhà nước giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Lê Văn D phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*", áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Đinh Văn Dũng từ 1 (một) năm 06 (sáu) tháng đến 02 (hai) năm tù.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự tuyên:

- Tịch thu, tiêu hủy ma túy hoàn trả sau giám định được niêm phong trong 01 (một) bì niêm phong số 39/KL-MT ngày 18.03.2022, có đóng dấu giáp lai của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Đà Nẵng; 01 (một) bơm kim tiêm do không có giá trị sử dụng.

- Trả cho Lê Văn D 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone màu trắng, số Imei: 3359015638363098, gắn sim số: 0976642111 và số tiền 133.500.000 đồng (Một trăm ba mươi ba triệu, năm trăm nghìn đồng).

(Vật chứng trên hiện đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Thanh Khê thành phố Đà Nẵng).

Đối với người tên Sơn mua ma túy giúp cho Lê Văn D do chưa xác định được nhân thân, lai lịch nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng tiếp tục điều tra xử lý sau là có căn cứ.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Lê Văn D cũng đã khai nhận hành vi phạm tội của mình, ăn năn hối hận và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm trở về với gia đình.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát

viên đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với quan điểm luận tội của Viện kiểm sát cùng các chứng cứ, tài liệu mà cơ quan điều tra đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 10 giờ 30 phút ngày 14.03.2022, tại quán cà phê số 105 đường Điện Biên P, phường Thạc Gián, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng, Lê Văn D có hành vi cất giấu 0,286gam ma túy loại Heroin nhằm mục đích sử dụng thì bị lực lượng Công an phường Thạc Gián, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng phát hiện bắt quả tang. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự như Cáo trạng số 50/CT-VKSTK ngày 26 tháng 5 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng truy tố là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất vụ án và hành vi phạm tội của bị cáo thì thấy: Bị cáo Lê Văn D là người có đầy đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi của mình, biết được ma túy có tác hại khôn lường làm suy đồi về đạo đức, nhân cách, làm giảm sút tinh thần, sức khỏe của con người là nguyên nhân của nhiều loại tội phạm; bị pháp luật nghiêm cấm nhưng bị cáo vẫn phạm tội. Do có nhu cầu sử dụng ma túy nên D nhờ một người đàn ông tên S (không rõ nhân thân, lai lịch) để mua ma túy loại Heroin với giá 500.000 đồng. Sau khi có ma túy, D đi vào phòng vệ sinh của quán cà phê lấy ra một ít bỏ vào bơm kim tiêm (đã mua sẵn từ trước) để sử dụng; số ma túy còn lại D cất giấu vào túi quần sau bên trái D đang mặc rồi tiếp tục ra uống caphe thì bị lực lượng Công an phường Thạc Gián, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng phát hiện bắt quả tang. Hành vi phạm tội của bị cáo đã vi phạm chính sách quản lý độc quyền của nhà nước về các chất ma túy, gây khó khăn cho công tác kiểm soát chất ma túy của cơ quan nhà nước có thẩm quyền, ảnh hưởng nghiêm trọng đến an toàn, trật tự công cộng, sức khỏe và sự phát triển lành mạnh của nòi giống, ảnh hưởng xấu đến nhiều mặt của đời sống xã hội. Do đó phải xử lý nghiêm khắc để giáo dục riêng bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội, cần tiếp tục cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ.

[4] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo D không có

[5] Về tình tiết giảm nhẹ: bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo khai báo thành khẩn về hành vi phạm tội của mình. Vì vậy, cần áp dụng tình tiết quy định tại điểm s khoản 1, Điều 51 của Bộ luật hình sự để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo khi lượng hình.

[6] Về hình phạt bổ sung: áp dụng khoản 5 Điều 249 xử phạt bị cáo Lê Văn D số tiền 70.000.000đ.

[7] Về xử lý vật chứng gồm:

- Đối với ma túy hoàn trả sau giám định được niêm phong trong 01 (một) bì niêm phong số 39/KL-MT ngày 18.03.2022, có đóng dấu giáp lai của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Đà Nẵng; 01 (một) bơm kim tiêm nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone Iphone màu trắng, số Imei: 3359015638363098, gắn sim số: 0976642111 và số tiền 133.500.000 đồng (Một trăm ba mươi ba triệu, năm trăm nghìn đồng) thu giữ của Lê Văn D, đây là tài sản cá nhân, không liên quan đến việc mua ma túy đến cần trả lại cho bị cáo nhưng cần quy trữ để đảm bảo thi hành án.

(Vật chứng trên hiện đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Thanh Khê thành phố Đà Nẵng).

[8] Đối với đối tượng tên S là người đã mua ma túy cho D nhưng không rõ nhân thân lai lịch, địa chỉ, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Thanh Khê tiếp tục điều tra làm rõ xử lý sau.

[9] Án phí hình sự sơ thẩm: bị cáo Đinh Văn Dũng phải chịu theo quy định pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

## QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo **Lê Văn D** phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*".

Xử phạt: Bị cáo **01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù**. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 14 tháng 03 năm 2022.

2. Căn cứ vào khoản 5 Điều 249 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bổ sung: Bị cáo Lê Văn D số tiền 70.000.000đ (bảy mươi triệu đồng)

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự. Tuyên:

- Tịch thu, tiêu hủy ma túy hoàn trả sau giám định được niêm phong trong 01 (một) bì niêm phong số 39/KL-MT ngày 18.03.2022, có đóng dấu giáp lai của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Đà Nẵng; 01 (một) bơm kim tiêm do không có giá trị sử dụng.

- Trả cho Lê Văn D 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone màu trắng, số Imei: 3359015638363098, gắn sim số: 0976642111 và số tiền 133.500.000 đồng (Một trăm ba mươi ba triệu, năm trăm nghìn đồng).

(Vật chứng trên hiện đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Thanh Khê).

**3. Án phí hình sự sơ thẩm:** Căn cứ vào Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30.12.2016, bị cáo Lê Văn D phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng).

**4. Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.**

**Nơi nhận:**

- Bị cáo;
- VKSND quận Thanh Khê;
- VKSND TP Đà Nẵng;
- Chi cục THADS quận Thanh Khê;
- Nhà tạm giữ CA Q. Thanh Khê;
- Trại tạm giam CA TP Đà Nẵng;
- Cơ quan CSĐT CA quận Thanh Khê;
- Cơ quan THAHS CA quận Thanh Khê;
- TAND TP Đà Nẵng;
- Lưu Hồ sơ.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Thị Lan Anh**

**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ    THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**







